

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ – NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HSST

Ngày: 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Thế Lan
- Các hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thi Quỳnh Hòe và Ông Hoàng Văn Hợp.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa - Cán bộ tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò - Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/TLST – HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2017/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc D**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 5/02/1984. Nơi cư trú: Khối A, phường Nghi T, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn T1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1956. Vợ con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 27/3/2014 bị Tòa án nhân dân Thị xã Cửa Lò xử phạt 02 năm 6 tháng tù, về tội" Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 30/5/2014 bị Tòa án Thị xã Cửa Lò xử phạt 01 năm tù về tội"Trộm cắp tài sản". Tổng hợp bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 3 năm 6 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong ngày 04/12/2016. Nhân thân: - Năm 2005, bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính về hành vi"Cố ý gây thương tích".

Năm 2007, bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II Nghệ An với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục xã hội II tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khối A, phường Nghi T, Thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/8/2017, Hoàng Ngọc D1 đi bộ ra khu vực chợ bên cá gần nhà chơi thì gặp Võ Quốc D2, sinh năm 1990 là người quen cùng khối đi xe máy ra chợ bên cá. Khi gặp nhau D1 có nói chuyện với D2 sau đó D1 đi về nhà. Khoảng 5 phút sau D1 quay lại vẫn thấy D2 ở trong đình chợ nên D1 nói với D2 " Ở đó anh hỏi tý". Nói xong D1 đi lại nơi sạp quầy hàng ở trong chợ cách nơi D2 đứng khoảng 5 mét nhặt một thanh sắt rồi cạy mở khóa sạp hàng lấy trộm đồ chơi trẻ em bằng nhựa bỏ vào một chiếc bì xác rắn chuẩn bị sẵn. Sau khi lấy trộm xong, D1 đi lại nơi D2 đang đứng, D2 hỏi D1 " Giờ đi đâu đây", D1 nói " Cứ chờ tao đi rồi tao chỉ đường cho". D2 điều khiển xe máy chờ D1 cùng bì xác rắn đựng đồ chơi trẻ em đến phòng trọ ở khối 2, phường T, Thị xã Cửa Lò (do chị Lê Thị K, sinh năm 1970, trú tại xóm 6 xã Châu C, Huyện Quỳnh Hợp là người yêu của D1 thuê trọ) cất dấu, nhưng không nói gì cho chị K biết. Sau đó D1 nói D2 chờ xuống 3 ki-ốt bán hàng lưu niệm ở khu vực du lịch Cửa Lò tìm nơi tiêu thụ nhưng không ai mua nên D2 lại chờ D1 về phòng trọ chị K. Khi về đến phòng trọ, D2 đứng ngoài, còn D1 đi vào gặp chị K hỏi mượn 300.000đ, sau đó D1 cầm tiền đưa cho D2 150.000đ lấy tiền xong D1 đi về. D1 ở lại ngủ tại phòng trọ chị K đến sáng ngày 15/8/2017 D1 về nhà, còn chị K bắt xe buýt về nhà ở Quỳnh Hợp. Đến chiều cùng ngày D1 đi xe máy xuống phòng trọ chị K lấy bì xác rắn đựng đồ chơi trẻ em đã lấy trộm đưa ra gửi xe buýt lên nhà cho chị K.

Ngày 06/10/2017, Hội đồng định giá UBND Thị xã Cửa Lò định giá và kết luận giá trị hiện tại của số đồ chơi trẻ em bằng nhựa trên có giá trị là 1.039.000đ.

Tại báo cáo trạng số 31/VKS – HS ngày 12/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Nghệ An đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc D1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Cửa Lò vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 điều 48; p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

Về dân sự, tài sản đã được thu giữ và trả lại cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 thanh sắt đặc hình vuông(1x1)cm, dài 35cm Duy dùng để phá cửa sập hàng. Vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Cửa Lò, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Ngọc D1 đã khai rõ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 14/8/2017, Hoàng Ngọc D1 đã có hành vi đột nhập vào sập hàng của chị Nguyễn Thị H, trú tại khối 4, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò lấy trộm một số đồ chơi trẻ em bằng nhựa, trị giá tài sản mà bị cáo D1 trộm cắp là 1.039.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ

được cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo hoàn toàn thừa nhận nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đang có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản nên hành vi vi phạm lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo mới chấp hành án phạt tù trở về địa phương, lẽ ra bị cáo phải tu chí làm ăn nhưng bị cáo lại nghiện ma túy, đang bị áp dụng biện pháp hành chính cai nghiện bắt buộc và tiếp tục phạm tội. Bị cáo có 02 tiền án, một tiền án là tình tiết định tội, một tiền án là tình tiết tăng nặng “tái phạm” được quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xét xử nghiêm bị cáo tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận ra hành vi sai trái và đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án còn có Vũ Quốc D2 là người cùng tham gia với vai trò đồng phạm với D1, nhưng do giá trị tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an thị xã Cửa Lò đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D2 là đúng quy định pháp luật.

[3]. Về vật chứng: 01 thanh sắt đặc hình vuông(1x1)cm, dài 35cm thu giữ của Hoàng Ngọc D1 là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng do vậy căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 76 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: căn cứ Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc D1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Ngọc D1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hình vuông(1x1)cm, dài 35cm

(Vật chứng hiện đang lưu tại kho Chi cục THA dân sự thị xã Cửa Lò, theo biên bản giao nhận ngày 21/12/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Hoàng Ngọc D1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

- VKSND TX Cửa Lò;
- Công an Thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THA dân sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế Lan